

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

Bản án số:39 /2025/HSST

Ngày: 14/3/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN LIÊN CHIẾU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Chi.

Ông Nguyễn Văn Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Khuất Duy Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đà Nẵng mở phiên toà lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST ngày 12 tháng 2 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Tuấn P**; Tên gọi khác: Nhỏ; sinh ngày: 20/6/1988; tại TP .; HKTT và chỗ ở: Tổ A, P. H, quận L, TP .; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Huỳnh T (s) và bà Lê Thị R (s); Vợ: Nguyễn Thị N (c); con: 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 xử phạt 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2017/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/6/2020 (*Đã chấp hành xong án phí theo quy định*).

- Ngày 22/10/2020, bị Công an quận L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 641/QĐ-XPHC;

- Ngày 28/01/2021, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HSST (*Đã chấp hành xong án phí theo quy định*);

- Ngày 30/10/2024, bị Công an quận L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 641/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn T2, sinh 1992; trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, TP .. (Vắng mặt)

- Người chứng kiến: Ông Tạ Đức T1, sinh năm 1997; Trú tại Tổ C phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 17 giờ ngày 17/10/2024, Huỳnh Tuấn P liên hệ qua mạng xã hội Zalo với một người có tên “Bi Nguyễn” (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) để hỏi mua 2.200.000 đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền ma túy đá, người này đồng ý bán và cung cấp cho P số tài khoản ngân hàng đồng thời yêu cầu P chuyển khoản tiền. Do không có đủ tiền trong tài khoản của mình nên P đến một tiệm điện thoại trên đường N, TP . (*không nhớ rõ địa chỉ cụ thể*) nhờ một người khác (*không nhớ rõ nhân thân, lai lịch*) chuyển khoản giúp. Sau đó, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 43F1-38076 đi đến đoạn đường N giao P, quận L, TP . đến vị trí mà Bi N1 đã chỉ dẫn để lấy 01 gói ma túy đá được bọc trong băng keo màu vàng. P cầm gói ma túy đá trong tay trái và điều khiển xe đi tìm địa điểm sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi đến đoạn đường ray Nguyễn Tất T2, tổ D, P1, Q. L, TP . thì bị lực lượng Phòng, chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng H1 thuộc Bộ, thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong kí hiệu B1 và các tang vật khác có liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại K310 N, tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tiến hành kiểm tra điện thoại, phát hiện lịch sử một số tin nhắn tại mục tin nhắn của mạng xã hội Zalo của P với tài khoản Zalo có tên Bi N1. Ngoài ra, không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào khác liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 866/KL-KTHS ngày 22/10/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an T xác định:

“*Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu B1: 2,216 gam*”.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Huỳnh Tuấn P có kết quả dương tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen, gắn BKS 43F1-38076. Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn T2 (*sinh ngày: 23/12/1992, trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, TP .*). Tháng 6 năm 2024, anh T2 cho Huỳnh Tuấn P thuê chiếc xe để sử dụng làm phương tiện

đi lại cá nhân, không biết việc P sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên ngày 14/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã trả lại chiếc xe cho anh T2;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0905.855.177 (điện thoại của P dùng liên hệ để mua ma túy);

- Tiền Việt Nam đồng: 164.000 đồng (tài sản cá nhân của P);

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì giấy ngày 22/10/2024, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đ.

- 01 giấy cho thuê xe máy (được chuyển kèm hồ sơ vụ án).

Các vật chứng còn lại nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu quản lý, bảo quản chờ xử lý trong giai đoạn xét xử.

Qua điều tra, Huỳnh Tuấn P khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Huỳnh Tuấn P** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân của từng bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tuấn P** mức án từ 03 đến 03 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- * Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì giấy ngày 22/10/2024, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đ.

Tuyên sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0905.855.177 (điện thoại của P dùng liên hệ để mua ma túy);

- Tiếp tục quy trữ 01 giấy cho thuê xe máy để lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 164.000 đồng (tài sản cá nhân của P) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

- Phạt bổ sung số tiền 05 triệu đến 10 triệu đồng.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen, gắn BKS 43F1-38076. Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn T2 (sinh ngày: 23/12/1992, trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, TP.). Tháng 6 năm 2024, anh T2 cho Huỳnh Tuấn P thuê chiếc xe để sử dụng làm phương tiện đi lại cá nhân, không biết việc P sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên ngày 14/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã trả lại chiếc xe cho anh T2 nên đề nghị HĐXX không đề cập xử lý;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025.

Tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Tuấn P : Qua xem xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, tại đoạn đường ray Nguyễn Tất T2, tổ D, P1, Q. L, TP ., Huỳnh Tuấn P có hành vi cất giấu trái phép 2,216 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Phòng, chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng H1 thuộc Bộ, thành phố Đà Nẵng phát hiện, thu giữ.

Hành vi của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rất rõ các tác hại mà ma túy mang lại, biết rõ ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển... trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào thế nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Số ma túy thu giữ của các bị cáo loại Methamphetamine với khối lượng 2,216 gam” số ma túy này bị cáo mua về để sử dụng. Hành vi phạm tội của tất cả bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử phạt một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P đã có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vợ bị cáo đã mất năm 2014, bị cáo phải nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo có nhân thân rất xấu từng đi tù về tội sử dụng ma túy và mua bán trái phép chất ma túy và đã từng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà vẫn coi thường pháp luật chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp hậu quả xấu xảy ra để vi phạm pháp luật. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Buộc bị cáo P nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì giấy ngày 22/10/2024, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đ.

Tuyên sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0905.855.177 (điện thoại của P dùng liên hệ để mua ma túy);

- Tiếp tục quy trữ: 01 giấy cho thuê xe máy để lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Tiếp tục quy trữ số tiền 164.000 đồng (tài sản cá nhân của P) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với người tên “Bi N1” có hành vi bán ma túy cho Huỳnh Tuấn P, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận L tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

Đối với anh Nguyễn T2 có cho Huỳnh Tuấn P thuê xe mô tô biển kiểm soát 43F1-38076 nhưng không biết P sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận L không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen, gắn BKS 43F1-38076. Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn T2 (*sinh ngày: 23/12/1992, trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, TP.*). Tháng 6 năm 2024, anh T2 cho Huỳnh Tuấn P thuê chiếc xe để sử dụng làm phương tiện đi lại cá nhân, không biết việc P sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên ngày 14/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã trả lại chiếc xe cho anh T2 nên HĐXX không đề cập xử lý;

[7] Đối với ý kiến Viện kiểm sát là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Tuấn P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng hình phạt:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Tuấn P 03 (ba)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 17/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì giấy ngày 22/10/2024, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đ.

-Tuyên sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0905.855.177 .

-Tiếp tục quy trữ 01 giấy cho thuê xe máy để lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

-Tiếp tục quy trữ số tiền 164.000 đồng (tài sản cá nhân của P) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025.

4.Hình phạt bổ sung : Bị cáo P nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Huỳnh Tuấn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA dân sự quận L;
- Cơ quan CSĐT Công an T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hoàng

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA dân sự quận L;
- Cơ quan CSĐT Công an T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
T - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Hoàng

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA dân sự quận Liên Chiểu;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ CA quận Liên Chiểu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà**

Đã ký

Nguyễn Đức Hoàng